



TƯ VẤN PHÁP LUẬT

Điều kiện của cơ sở tổ chức tuyển sinh đào tạo liên thôn...

Đối tượng nào được đăng ký thi tuyển sinh riêng dành ch...

Người dự tuyển liên thông trình độ đại học cần những...

Người có bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng có thể tha...

Tuyển sinh liên thông trình độ cao đẳng với trình độ đại học...

Học liên thông đại học là gì? Trường đại học có phải cần...

Trung cấp liên thông đại học được không? Nếu được thì...

Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng muốn liên thông đại h...

Sinh viên đang theo học hệ liên thông hình thức vừa là...

Điều kiện của người dự tuyển liên thông đại học? Chương...

Từ khóa: Số Hiệu, Tiêu đề hoặc Nội dung ngắn gọn của Văn Bản...

Văn bản PL

Tìm kiếm

Đăng nhập

Tên đăng nhập hoặc Email

Mật khẩu

Đăng nhập

Quên mật khẩu? [Đăng ký mới](#)

[Google](#)

[Facebook](#)

Tóm tắt nội dung

Nội dung

Tiếng Anh (English)

Văn bản gốc/PDF

Lược đồ

Liên quan hiệu lực

Liên quan nội dung

Tải về

MỤC LỤC VĂN BẢN

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 18/2017/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 31 tháng 05 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

QUY ĐỊNH VỀ LIÊN THÔNG GIỮA TRÌNH ĐỘ TRUNG CẤP, TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG
VỚI TRÌNH ĐỘ ĐẠI HỌC

Căn cứ *Luật Tổ chức Chính phủ* ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ *Luật Giáo dục đại học* ngày 18 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ *Luật Giáo dục nghề nghiệp* ngày 27 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 138/2013/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định quy định về liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học.



Lưu trữ



Ghi chú



Ý kiến



Facebook



Email



In

[Theo dõi hiệu lực VB](#)

[So sánh VB thay thế](#)

[Văn bản song ngữ](#)

Bài liên quan:



Hướng dẫn mới về liên thông từ trung cấp lên đại học

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quyết định này quy định về đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học hình thức chính quy và hình thức vừa làm vừa học, bao gồm: điều kiện tổ chức tuyển sinh đào tạo liên thông; thẩm quyền quyết định, báo cáo và công khai tuyển sinh đào tạo liên thông; điều kiện của người dự tuyển liên thông; chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông; tuyển sinh liên thông; chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo liên thông; thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm; điều khoản chuyển tiếp và điều khoản thi hành.

2. Quyết định này áp dụng đối với các đại học quốc gia, đại học vùng, học viện, trường đại học, kể cả trường đại học thành viên của đại học quốc gia, đại học vùng (sau đây gọi chung là cơ sở giáo dục đại học); các trường trung cấp, trường cao đẳng; các tổ chức và cá nhân có liên quan.

Điều 2. Điều kiện tổ chức tuyển sinh đào tạo liên thông

Cơ sở giáo dục đại học có đủ các điều kiện sau đây được tổ chức tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học:

1. Đối với ngành dự kiến tuyển sinh đào tạo liên thông:

a) Cơ sở giáo dục đại học đã có quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy;

b) Cơ sở giáo dục đại học đã và đang tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ được ít nhất 03 (ba) khóa liên tục khi quyết định thực hiện tuyển sinh đào tạo liên thông hình thức chính quy.

Đối với đào tạo liên thông khối ngành nghệ thuật, cơ sở giáo dục đại học đã và đang tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ hoặc niên chế hình thức chính quy được ít nhất 03 (ba) khóa liên tục khi quyết định thực hiện tuyển sinh đào tạo liên thông hình thức chính quy.

Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, cơ sở giáo dục đại học phải bảo đảm thêm điều kiện có ít nhất một khóa sinh viên trình độ đại học hình thức chính quy đã tốt nghiệp.

2. Cơ sở giáo dục đại học đã ban hành quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông và công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học.

Điều 3. Thẩm quyền quyết định, báo cáo và công khai tuyển sinh đào tạo liên thông

1. Thẩm quyền quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông

Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học có thẩm quyền ban hành quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học khi bảo đảm đầy đủ các điều kiện theo quy định tại [Điều 2 Quyết định này](#). Quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông phải nêu rõ tên ngành, trình độ và hình thức đào tạo liên thông, đối tượng và hình thức tuyển sinh.

2. Báo cáo và công khai quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông

Trong thời gian 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày ban hành quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông, cơ sở giáo dục đại học phải gửi trực tiếp hoặc qua bưu điện một bản báo cáo về Bộ Giáo dục và Đào tạo, đồng thời công khai trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học các nội dung sau đây:

a) Quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông của cơ sở giáo dục đại học;

b) Bản sao các quyết định của cơ sở giáo dục đại học hoặc của cơ quan có thẩm quyền:

- Quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy đối với ngành quyết định thực hiện tuyển sinh đào tạo liên thông;

- Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ đối với ngành quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông và quyết định thí sinh trúng tuyển chương trình đào tạo trình độ đại học theo tín chỉ của 03 (ba) khóa liên tục đối với cơ sở giáo dục đại học quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông hình thức chính quy;

- Quyết định ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học của ngành quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông và quyết định thí sinh trúng tuyển chương trình đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy của 03 (ba) khóa liên tục đối với cơ sở giáo dục đại học quyết định tuyển sinh đào tạo liên thông hình thức chính quy khối ngành nghệ thuật;

- Quyết định công nhận sinh viên tốt nghiệp một khóa tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ đại học hình thức chính quy, đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe;

- Quyết định ban hành quy định về công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng đã tích lũy của người học được miễn trừ khi thực hiện chương trình đào tạo liên thông (kèm theo địa chỉ truy cập trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học).

Điều 4. Điều kiện của người dự tuyển liên thông

1. Người tốt nghiệp trung cấp, cao đẳng có thể học tiếp các chương trình đào tạo trình độ đại học theo hướng chuyên môn phù hợp, hoặc theo hướng chuyên môn khác nếu đáp ứng được các điều kiện của chương trình đào tạo.

2. Người dự tuyển liên thông phải bảo đảm các điều kiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo và có một trong các văn bằng dưới đây:

a) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo trong nước cấp. Người có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp phải bảo đảm đã học và thi đạt yêu cầu đủ khối lượng kiến thức văn hóa trung học phổ thông theo quy định Bộ Giáo dục và Đào tạo;

b) Bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp trình độ cao đẳng do các cơ sở đào tạo nước ngoài cấp phải được công nhận theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo hoặc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

c) Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, người đăng ký dự tuyển phải có bằng tốt nghiệp trung cấp hoặc bằng tốt nghiệp cao đẳng khối ngành sức khỏe, trong đó người có bằng tốt nghiệp Y sĩ được đăng ký dự tuyển liên thông lên trình độ đại học các ngành Y đa khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Răng Hàm Mặt; người có bằng trung cấp Dược hoặc cao đẳng Dược đăng ký dự tuyển liên thông lên trình độ đại học ngành Dược.

Điều 5. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông

1. Chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh đào tạo liên thông vừa làm vừa học thuộc tổng chỉ tiêu được xác định hằng năm theo từng ngành đào tạo của cơ sở giáo dục đại học, trong đó chỉ tiêu tuyển sinh liên thông chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh liên thông vừa làm vừa học không vượt quá 20% chỉ tiêu tuyển sinh chính quy, chỉ tiêu tuyển sinh vừa làm vừa học tương ứng theo ngành đào tạo.

Trường hợp đặc biệt cần đào tạo liên thông để thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh, quốc phòng của đất nước, Bộ Giáo dục và Đào tạo tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ quyết định.

2. Cơ sở giáo dục đại học phải thông báo công khai chỉ tiêu tuyển sinh liên thông theo từng ngành đào tạo, đối tượng và hình thức tuyển sinh, hình thức đào tạo liên thông trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học và phương tiện thông tin đại chúng trước khi nhận hồ sơ đăng ký dự tuyển sinh liên thông ít nhất là 30 ngày.

Điều 6. Tuyển sinh liên thông

1. Tuyển sinh liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học được thực hiện theo các phương thức thi tuyển hoặc xét tuyển hoặc kết hợp thi tuyển với xét tuyển do Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học quyết định theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Người có bằng tốt nghiệp trung cấp đăng ký tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học, được dự tuyển sinh cùng với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông ở kỳ tuyển sinh vào đại học hàng năm của cơ sở giáo dục đại học.

3. Người có bằng tốt nghiệp cao đẳng đăng ký tuyển sinh liên thông lên trình độ đại học, được dự tuyển sinh liên thông theo các hình thức do Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học quyết định như sau:

a) Dự tuyển sinh cùng với thí sinh tốt nghiệp trung học phổ thông ở kỳ tuyển sinh vào đại học hàng năm của cơ sở giáo dục đại học.

b) Dự thi tuyển sinh liên thông riêng do cơ sở giáo dục đại học tự ra đề thi và tổ chức thi tuyển. Các môn thi tuyển sinh liên thông riêng bao gồm: môn cơ bản, môn cơ sở ngành và môn chuyên ngành hoặc thực hành nghề. Việc tổ chức tuyển sinh, xét tuyển và triệu tập thí sinh trúng tuyển thực hiện theo quy định hiện hành về tuyển sinh đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, chỉ áp dụng thi tuyển sinh liên thông riêng đối với người đã có chứng chỉ hành nghề và ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào với điểm mỗi môn thi phải đạt từ 05 (năm) điểm trở lên theo thang điểm 10.

Điều 7. Chương trình đào tạo và tổ chức đào tạo liên thông

1. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy là chương trình đào tạo trình độ đại học chính quy đang áp dụng tại cơ sở giáo dục đại học. Chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học là chương trình đào tạo trình độ đại học vừa làm vừa học đang áp dụng tại cơ sở giáo dục đại học.

2. Căn cứ quy định tại [khoản 2 Điều 2 Quyết định này](#), Thủ trưởng cơ sở giáo dục đại học chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện và quyết định công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học, trên cơ sở đối chiếu, so sánh về chuẩn đầu ra, nội dung chương trình đào tạo, khối lượng học tập, phương pháp đánh giá và kết quả học tập của người học ở chương trình đào tạo trình độ trung cấp hoặc trình độ cao đẳng với chương trình đào tạo đại học hiện hành của cơ sở giáo dục đại học.

Cơ sở giáo dục đại học phải công bố công khai tiêu chí, quy trình và kết quả công nhận giá trị chuyển đổi kết quả học tập và khối lượng kiến thức, kỹ năng được miễn trừ khi học chương trình đào tạo liên thông đối với từng người học trên trang thông tin điện tử của cơ sở giáo dục đại học trước khi tổ chức đào tạo.

3. Người học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức chính quy được học các tín chỉ trong chương trình đào tạo cùng với sinh viên chính quy và người học chương trình đào tạo liên thông trình độ đại học hình thức vừa làm vừa học được học các nội dung trong chương trình đào tạo cùng với sinh viên vừa làm vừa học tương ứng. Việc tổ chức đào tạo và cấp bằng tốt nghiệp thực hiện theo quy định hiện hành về đào tạo trình độ đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

4. Đối với đào tạo liên thông khối ngành sức khỏe, không tổ chức đào tạo liên thông theo hình thức vừa làm vừa học đối với các ngành Y đa khoa, Y học cổ truyền, Y học dự phòng, Răng Hàm mặt, Dược.

Điều 8. Thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm.

1. Thanh tra, kiểm tra

Bộ Giáo dục và Đào tạo và các cơ quan quản lý nhà nước khác thực hiện chức năng thanh tra, kiểm tra theo quy định của pháp luật đối với các hoạt động đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học.

2. Xử lý vi phạm

Những hành vi vi phạm hành chính trong đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học xử lý theo quy định hiện hành về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục của Chính phủ.

Điều 9. Điều khoản chuyển tiếp

1. Đối với các khóa tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học trước thời điểm Quyết định này có hiệu lực, các cơ sở giáo dục thực hiện đào tạo liên thông theo quy định về đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2. Các khóa tuyển sinh đào tạo liên thông giữa trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng với trình độ đại học sau thời điểm Quyết định này có hiệu lực, thì áp dụng các quy định của Quyết định này.

Điều 10. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2017.
2. Quyết định này bãi bỏ Thông tư số [55/2012/TT-BGDĐT](#) ngày 25 tháng 12 năm 2012 và Thông tư số [08/2015/TT-BGDĐT](#) ngày 21 tháng 4 năm 2015 sửa đổi, bổ sung Thông tư số [55/2012/TT-BGDĐT](#) ngày 25 tháng 12 năm 2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về đào tạo liên thông trình độ cao đẳng, đại học và các quy định liên quan khác của các bộ, ngành quy định về đào tạo liên thông trình độ đại học.
3. Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở giáo dục nghề nghiệp và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án Nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát Nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;

**KT. THỦ TƯỚNG
PHÓ THỦ TƯỚNG**

Vũ Đức Dam